

QUYẾT ĐỊNH

Về việc mức thu học phí sinh viên chính quy các ngành ngoài sư phạm
năm học 2017 - 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 478/TTg ngày 25/04/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-UBND-TC ngày 13/7/2016 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015 – 2016 đến năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Quy định số 1383/ĐHSG-ĐT ngày 20/08/2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Sài Gòn về khối lượng đào tạo của các hệ đào tạo chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Năm học 2017 – 2018 mức thu học phí đối với sinh viên các khóa các ngành đào tạo các hệ như sau:

1. Học phí hệ Đại học, Cao đẳng chính quy:

	Sinh viên năm thứ nhất	Sinh viên năm thứ hai	Sinh viên năm thứ ba	Sinh viên năm thứ tư
ĐH Nhóm 1	239.000đ/tín chỉ	217.000đ/tín chỉ	194.000đ/tín chỉ	176.000đ/tín chỉ
ĐH Nhóm 2	289.000đ/tín chỉ	229.000đ/tín chỉ	229.000đ/tín chỉ	208.000đ/tín chỉ
CĐ Nhóm 1	159.000đ/tín chỉ	145.000đ/tín chỉ	130.000đ/tín chỉ	
CĐ Nhóm 2	189.000đ/tín chỉ	170.000đ/tín chỉ	154.000đ/tín chỉ	

ĐH Nhóm 1 gồm các ngành: Kế toán; Tài chính – Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Quản trị văn phòng; Khoa học Thư viện; Luật; Tâm lý học.

ĐH Nhóm 2 gồm các ngành: Việt Nam học; Quốc tế học; Ngôn ngữ Anh; Toán ứng dụng; Khoa học môi trường; Công nghệ Kỹ thuật môi trường; Công nghệ thông tin; Kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ Kỹ thuật điện tử, truyền thông; Kỹ thuật điện tử, truyền thông; Thanh nhạc.

CD Nhóm 1 gồm các ngành: Kế toán; Tài chính – Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Quản trị văn phòng; Thư ký văn phòng; Khoa học Thư viện; Lưu trữ học.

CD Nhóm 2 gồm các ngành: Việt Nam học; Tiếng Anh (TM-DL); Công nghệ Kỹ thuật môi trường; Công nghệ thông tin; Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ Kỹ thuật điện tử, truyền thông.

2. Học phí hệ Đại học, Cao đẳng không chính quy thu không quá 150% mức thu hệ Đại học, Cao đẳng chính quy tương ứng cùng trình độ đào tạo, nhóm ngành.

3. Học phí các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn thu theo sự thỏa thuận giữa nhà trường và người học.

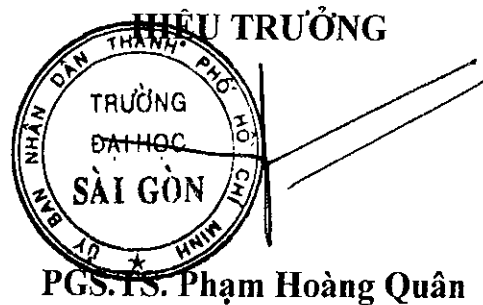
Điều 2. Chế độ miễn giảm đối với sinh viên chính quy thực hiện theo các điều trong Chương III của Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo, Kế hoạch – Tài chính, Công tác Sinh viên, Văn Phòng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. / *Handwritten mark*

Nơi nhận:

- BGH;
- Nhu điều 3;
- Lưu: KH-TC, VP.

HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SÀI GÒN

PGS.TS. Phạm Hoàng Quân